**NỘI DUNG ÔN TẬP GDCD 8**

**Câu 1:** **Tệ nạn xã hội là hiện tượng xã hội bao gồm những hành vi sai lệch…, vi phạm đạo đức và pháp luật. Từ trong dấu “…” là:**

**A. chuẩn mực xã hội.** C. qui định của tập thể.

B. tập quán của cộng đồng. D.thói quen của xã hội.

**Câu 2:** **Hiện tượng xã hội bao gồm những hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng về mọi mặt đối với đời sống xã hội được gọi là?**

**A. tệ nạn xã hội.** B. vi phạm pháp luật. C. vi phạm đạo đức. D**.** vi phạm quy chế.

**Câu 3:** **Ý nào sau đây thể hiện trách nhiệm phòng chống tệ nạn xã hội của công dân?**

A. Chỉ cần phòng, chống tệ nạn xã hội ở nhà trường.

B. Việc phòng, chống tệ nạn xã hội là của nhà nước.

**C. Chúng ta phải sống giản dị, lành** mạnh, biết giữ mình tránh xa tệ nạn xã hội.

D. Chú trọng công việc làm ăn kinh tế hơn việc phòng, chống tệ nạn xã hội.

**Câu 4: Dòng nào sau đây không đúng khi nói về tệ nạn xã hội?**

A. Tệ nạn xã hội là hiện tượng xã hội.

B. Tệ nạn xã hội gồm những việc làm vi phạm đạo đức.

**C. Tệ nạn xã hội gồm những việc làm vi phạm nội quy.**

D. Tệ nạn xã hội gồm những việc làm vi phạm pháp luật.

**Câu 5:** **Ý nào sau đây không phải biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội?**

A. Bản thân nhận thức được tác hại của tệ nạn xã hội.

B. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tệ nạn xã hội.

C. Sống giản dị, lành mạnh, biết giữ mình tránh xa tệ nạn xã hội.

**D. Chú trọng công việc làm ăn kinh tế hơn việc giáo dục con cái.**

**Câu 6: Có nhiều tệ nạn xã hội nhưng nguy hiểm nhất là tệ nạn xã hội nào?**

A. Cờ bạc. B. Ma túy. C. Mại dâm.  **D. Cả A, B, C.**

**Câu 7. HIV/AIDS là căn bệnh vô cùng nguy hiểm đối với?**

A. Sự tồn vong của thế giới loài người.

**B. Sức khỏe, tính mạng, tương lai nòi giống của dân tộc.**

C. Kinh tế, xã hội của đất nước.

D. Sự phát triển của thế giới loài người.

**Câu 8: Con đường nào ngắn nhất làm lây truyền HIV/AIDS?**

**A. Ma túy, mại dâm.**  C. Xâm hại tình dục, bạo lực gia đình.

B. Cờ bạc, rượu chè. D. Cả A, B, C.

**Câu 9:** **HIV/AIDS có nguồn gốc từ tệ nạn xã hội nào?**

A. đánh bạc, cá độ bóng đá. C. uống rượu, hút thuốc.

**B. ma túy, mại dâm**. D. mê tín dị đoan.

**Câu 10: Tác hại của AIDS/HIV là gì?**

A. Nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của con người.

B. Ảnh hưởng đến tương lai nòi giống của dân tộc.

C. Ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội đất nước.

**D. Cả A, B, C đều đúng.**

**Câu 11: HIV/AIDS lây qua con đường nào?**

A. Quan hệ tình dục. C. Dùng chung ống kim tiêm.

B. Từ mẹ sang con trong quá trình mang thai. D**. Cả A, B, C đều đúng.**

**Câu 12**: **Virus gây suy giảm miễn dịch ở người là:**

**A. HIV**  B.AIDS C. AIDS/HIV D.HIV/AIDS

**Câu 13: Để phòng, chống HIV/AIDS, pháp luật nước ta quy định như thế nào?**

A. Thực hiện các biện pháp phòng, chống việc lây truyền HIV/AIDS. **C. Cả A, B đúng.**

B. Tham gia các hoạt động phòng, chống nhiễm HIV/AIDS.D. D.Cả A, B sai.

**Câu 14: Các tai nạn do vũ khí, cháy, nổ và … đã gây tổn thất to lớn cả về người và tài sản cho cá nhân, gia đình và xã hội. Trong dấu “…” là gì?**

A.HIV/AIDS B**.** dịch bệnh C.bệnh tật **D. các chất độc hại**

**Câu 15: Thuốc trừ sâu, thuốc diệt chuột là:**

A.chất cháy B.chất nổ **C. chất độc hại** D.vũ khí

**Câu 16. Khi phát hiện bom mìn và vật liệu chưa nổ ai được phép tháo gỡ?**

A. Bất kỳ ai nếu phát hiện bom mìn và vật liệu chưa nổ đều được phép tháo gỡ.

**B. Chỉ những tổ chức, cá nhân được Chính phủ, Bộ Quốc phòng, cơ quan có thẩm quyền cho phép mới được tháo gỡ bom mìn và vật liệu chưa nổ.**

C. Cán bộ có thể tháo gỡ khi có dụng cụ phù hợp.

D. Người lớn có thể tháo gỡ vì có kiến thức tự bảo vệ mình.

**Câu 17: Thiết bị, phương tiện hoặc tổ hợp những phương tiện được chế tạo, sản xuất có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất được gọi là?**

**A. vũ khí** B. chất gây cháy, nổ C. chất độc hại. D. chất gây nghiện.

**Câu 18: Các … do vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại đã gây tổn thất to lớn cả về người và tài sản cho cá nhân, gia đình và xã hội. Trong dấu “…” là gì?**

**A. tai nạn B. nguy cơ C. bệnh tật D. tình huống**

**Câu 19: Khi phát hiện thấy bom, mìn, vật liệu nổ hay những vật nghi là bom mìn, đạn chưa nổ, chúng ta phải làm gì?**

A. Cưa bom, mìn để lấy thuốc nổ. **B. Báo với cơ quan chức năng nhanh nhất.**

C.Lờ đi,coi như không nhìn thấy. D. Nhanh chóng bỏ đi để tránh tai nạn.

**Câu 20: Quyền sở hữu tài sản gồm các quyền nào?**

A.Quyền chiếm hữu. C. Quyền định đoạt.

B. Quyền sử dụng. **D. Cả A, B, C đều đúng.**

**Câu 21: Em đồng ý với ý kiến nào sau đây?**

A. Người giữ xe được quyền sử dụng chiếc xe mình đang giữ.

B. Đem tiền lương của mình đi đánh bạc.

**C. Sử dụng tiền của mình làm ra để mua nhà, xe, hàng hóa kinh doanh.**

D. Nhặt được của rơi đem tặng cho những người nghèo.

**Câu 22: Công dân có quyền sở hữu về những tài sản nào?**

A. thu nhập hợp pháp. C. tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất.

B. nhà ở, của cải để dành. **D. Cả A, B, C đều đúng**

**Câu 23: Quyền định đoạt tài sản của công dân là?**

**A. quyền quyết định đối với tài sản như mua bán, tặng cho, để lại thừa kế, phá hủy, vứt bỏ, …**

B. quyền khai thác giá trị sử dụng của tài sản.

C. quyền trực tiếp nắm giữ, quản lí tài sản.

D. quyền sở hữu về thu nhập hợp pháp.

**Câu 24: … là quyền khai thác giá trị sử dụng của tài sản và hưởng lợi từ các giá trị sử dụng tài sản đó. Trong dấu “…” là:**

A.Quyền chiếm hữu. **B. Quyền sử dụng.** C. Quyền định đoạt. D. Quyền sở hữu.

**Câu 25: Ý kiến nào dưới đây là đúng:**

A. Công dân có nghĩa vụ tôn trọng tài sản của mình, không cần tôn trọng tài sản của người khác.

B. Không cần tôn trọng tài sản của người khác, vì đó là tài sản không thuộc quyền sở hữu của mình.

**C. Công dân có nghĩa vụ tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác.**

D. Nhặt được của rơi không biết của ai thì có thể sử dụng.

**Câu 26: “…” tài sản của công dân là quyền của công dân (chủ sở hữu) đối với tài sản thuộc sở hữu của mình. Trong dấu “…” là:**

A.Quyền chiếm hữu. B. Quyền sử dụng. C. Quyền định đoạt. **D. Quyền sở hữu.**

**Câu 27:** **Hành vi nào sau đây vi phạm luật phòng, chống ma tuý?**

A. Không dùng thử ma tuý và hê-rô-in. C. Không buôn bán, vận chuyển ma tuý.

**B. Trồng cây có chứa chất ma tuý.** D. Học tập, lao động để tránh xa tệ nạn xã hội.

**Câu 28: Việc làm nào sau đây không thực hiện quy định phòng, chống tệ nạn xã hội theo quy định của pháp luật?**

A. Cấm trẻ em đánh bạc, uống rượu, hút thuốc và dùng chất kích thích có hại cho sức khỏe.

**B. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển chất gây nghiện.**

C. Tàng trữ, buôn bán pháo, vũ khí, thuốc nổ.

D. Đưa người nghiện ma túy đi cai nghiện.

**Câu 29:** **Chọn từ thích hợp điền vào dấu “…” trong câu nói sau:**

**"Lười nhác, ham chơi, đua đòi ..."**

A. là do đánh bạc, uống rượu, hút thuốc và dùng các chất kích thích có hại cho sức khỏe.

**B. là một trong những** nguyên nhân chính dẫn đến con đường sa vào các tệ nạn xã hội.

C. có quan hệ chặt chẽ với nhau.

D. là một trong số những tệ nạn xã hội nguy hiểm nhất.

**Câu 30: Việc làm nào dưới đây là đúng khi thực hiện phòng, chống tệ nạn xã hội?**

A.Đồng ý nhận lời người lạ chuyển gói hàng mà không biết bên trong chứa gì.

**B. Vận động mọi người không trồng cây thuốc phiện.**

C.Thấy người buôn bán ma túy thì lờ đi coi như không biết.

D.Rủ bạn vào quán chơi điện tử ăn tiền.

**Câu 31:** **Ý kiến nào dưới đây là đúng với quy định của pháp luật nước ta về phòng, chống tệ nạn xã hội?**

**A. Cấm đánh bạc dưới bất kì hình thức nào, nghiêm cấm tổ chức đánh bạc.**

B. Nghiêm cấm trẻ em uống rượu nhưng không cấm trẻ em hút thuốc và đánh bạc.

C. Cho phép sản xuất ma túy và cung cấp ma túy ra thị trường nước ngoài.

D. Cho phép trồng cây thuốc phiện cho gia cầm ăn.

**Câu 32: T rủ A hít thử hê-rô-in cho biết. Em hãy giúp A chọn cách ứng xử đúng trong tình huống này?**

A. Tránh xa và lờ đi.  **B. Từ chối dứt khoát.**

C**.** Rủ các bạn khác cùng hít. D.Hít thử cho biết.

**Câu 33: Việc làm nào không thực hiện phòng, chống HIV/AIDS?**

A.Tuyên truyền tới mọi người tác hại của ma túy để chủ động phòng chống.

**B. Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy.**

C. Tham gia các hoạt động phòng, chống nhiễm HIV/AIDS tại địa phương.

D.Học tập nâng cao nhận thức của bản thân về HIV/AIDS.

**Câu 34: Theo em, trẻ sơ sinh có thể bị nhiễm HIV/AIDS không?**

**A. Có thể nhiễm từ khi mới chào đời**. C. Chỉ người lớn mới bị nhiễm.

B. Không thể bị nhiễm. D. Sau này lớn mới bị lây bệnh.

**Câu 35:** **Phát biểu nào đúng về con đường lây nhiễm HIV/AIDS?**

A. HIV/AIDS lây nhiễm qua 2 con đường là tiêm chích ma túy và dùng chung bơm kim tiêm với người bệnh.

B. HIV/AIDS lây nhiễm qua 3 con đường là đường máu, đường tiêu hóa và qua hệ bài tiết.

**C. HIV/AIDS lây nhiễm qua 3 con đường là đường máu, đường tình dục và từ mẹ sang con.**

D. HIV/AIDS lây nhiễm qua 5 con đường là lây qua vật thể trung gian, từ mẹ sang con, từ động vật nhiễm bệnh sang người, đường tình dục an toàn

**Câu 36: A không dám đến nhà B chơi vì chị của B bị AIDS. Ý nào dưới đây là đúng khi nhận xét về hành động của A?**

**A. Hành động của A sai. Vì AIDS không lây qua tiếp xúc thông thường.**

B. Hành động của A đúng. Nếu A đến nhà B sẽ bị lây nhiễm HIV/AIDS.

C. Hành động của A sai. Vì AIDS không thể lây giữa những người cùng giới tính.

D.Hành động của A đúng. Vì AIDS sẽ lây nhanh hơn nếu tiếp xúc gần.

**Câu 37: Khi bị bơm kim tiêm dính máu đâm vào tay, em cần làm gì ngay sau đó?**

A. Băng kín vết thương bằng băng vô trùng.

B. Uống ngay kháng sinh và đến cơ sở y tế nơi gần nhất.

**C. Nặn máu, rửa tay bằng xà phòng nhiều lần dưới vòi nước chảy rồi đến ngay Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS nhanh nhất.**

D. Không cần xử lí.

**Câu 38: Em không đồng ý với ý kiến nào sau đây?**

**A. Bài trừ, phân biệt đối xử với người bị nhiễm HIV.**

B. Cho phép người nhiễm HIV vào nhập cảnh.

C. Chấp nhận người bị nhiễm HIV vào làm việc.

D. Cho phép người bị nhiễm HIV sinh sống tại địa phương.

**Câu 39: Em sẽ không thực hiện việc làm nào dưới đây?**

**A. Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy.**

B. Thực hiện quy định để không xảy ra cháy, nổ, ngộ độc thực phẩm.

C. Tuyên truyền bạn bè thực hiện quy định để phòng ngừa tai nạn vũ khí.

D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 40:** **Việc làm nào không gây tai nạn cháy, nổ?**

A.Cưa bom, đạn lấy thuốc nổ. C.Sét đánh.

**B. Sử dụng thuốc trừ sâu.** D. Cả A, B, C.

**Câu 41: Các trường hợp nào sau đây mà người làm nhiệm vụ được phép nổ súng quân dụng khi thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự?**

A. Đối tượng đang sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, vũ lực hoặc công cụ, phương tiện khác tấn công hoặc chống trả đe dọa tính mạng, sức khỏe của người thi hành công vụ hoặc người khác.

B. Đối tượng đang sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, vũ lực hoặc công cụ, phương tiện khác gây rối trật tự công cộng đe dọa tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác.

C. Khi biết rõ đối tượng đang thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng, phạm tội rất nghiêm trọng, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng.

**D. Cả A, B, C.**

**Câu 42: Hành vi nào vi phạm quy định về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ, chất độc hại?**

A. Công an sử dụng vũ khí để trấn áp tội phạm.

B. Bộ đội bắn pháo hoa nhân ngày lễ lớn.

**C. Tàng trữ, buôn bán pháo, vũ khí, thuốc nổ.**

D. Phát hiện người buôn pháo lậu đến báo công an.

**Câu 43: Em sẽ làm gì khi nhìn thấy có người định hút thuốc lá, nấu ăn hoặc đốt lửa sưởi gần nơi chứa xăng, dầu?**

A. Không quan tâm vì không liên quan đến mình.

**B. Ngăn cản và giải thích để họ thấy sự nguy hiểm khi làm như vậy.**

C. Báo công an.

D. Đứng xem.

**Câu 44: Để phòng ngừa cháy, nổ, các chất độc hại ở gia đình mọi người cần có việc làm nào sau đây?**

A. khóa ga sau khi nấu xong.

B. tắt hết các thiết bị điện khi ra khỏi nhà.

C. không sử dụng các loại thực phẩm nhiễm hóa chất để chế biến món ăn.

**D. Cả 3 đáp án trên.**

**Câu 45: Đối với tài sản người khác thì em cần làm gì?**

**A.Tôn trọng tài sản người khác.** C. Sống ngay thẳng, thật thà.

B. Không tham lam trộm cắp. D. Đăng ký quyền sở hữu.

**Câu 46: Việc ông M cho con gái thừa kế một mảnh đất đứng tên mình là ông thực hiện** **quyền nào?**

A.Quyền sử dụng. **B. Quyền định đoạt.** C. Quyền chiếm hữu. D.Quyền tranh chấp.

**Câu 47:** **Để bảo vệ tài sản thuộc quyền sở hữu của mình, mỗi công dân cần phải thực hiện các việc làm nào sau đây?**

A. Nắm vững các quy định của pháp luật về quyền sở hữu tài sản của công dân.

B. Chủ động có các biện pháp bảo vệ, quản lý tài sản của bản thân.

C. Đăng ký quyền sở hữu đối với các tài sản có giá trị như ô tô, xe máy, …

**D. Tất cả đáp án trên.**

**Câu 48: Câu tục ngữ/ thành ngữ nào sau đây nói về tôn trọng tài sản của người khác?**

**A. Vay thì trả, chậm thì đền.** C. Giặc đến nhà đàn bà cũng đánh.

B. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ. D. Thắng không kiêu bại không nản.

**Câu 49: Hành vi nào sau đây sử dụng hợp pháp tài sản của mình?**

A. Nhặt được của rơi đem tặng cho người thân.

**B. Người chủ chiếc xe máy có quyền cho người khác mượn xe của mình.**

C. Sử dụng tài sản công vào việc riêng của mình.

D. Tùy ý sử dụng báu vật cổ đào được trên mãnh đất của mình.

**Câu 50: Khi nhìn thấy bạn cùng lớp với em đang lấy trộm tiền của một bạn lớp khác, em sẽ làm gì?**

A. Ngó lơ coi như không thấy gì. **C. Ngăn cản hành động của bạn.**

B. Che giấu hành động trộm cắp của bạn. D. Cả A, B đúng.

**Câu 51: H đã trót dùng tiền học phí mẹ cho để chơi điện tử. H đang lo lắng không biết làm thế nào thì bà hàng nước ở gần nhà dụ dỗ H mang một túi nhỏ đựng hê-rô-in đi giao cho một người hộ bà, bà sẽ cho tiền đóng học phí và không nói gì với mẹ H.**

**H tự nhủ: "Làm theo lời bà hàng nước cũng được, còn hơn là bị mẹ mắng; với lại mình chỉ làm một lần này thôi, không bao giờ làm như thế nữa".**

**a. Theo em, ý nghĩ của H đúng hay sai? Vì sao?**

A. Ý nghĩ của H đúng. Vì H nghe lời bà bán hàng nước thì sẽ có tiền đóng học phí.

B. Ý nghĩ của H đúng. Vì H nghe lời bà bán hàng nước thì sẽ không bị mẹ mắng.

C. Ý nghĩ của H vừa đúng vừa sai. Vì H còn nhỏ nên việc làm này không trái với pháp luật.

**D. Ý nghĩ của H là sai. Vì túi nhỏ chứa bên trong có chứa hê-rô-in là chất cấm.**

**b. Nếu em là H trong tình huống trên, em sẽ làm gì?**

A. Làm theo lời bà hàng nước.

B. Chỉ mang hộ túi nhỏ hê-rô-in nên không ảnh hưởng gì.

C. Xin lỗi mẹ về việc đã làm và từ chối lời dụ dỗ của bà hàng nước.

D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 52: M rủ T đến nhà H chơi nhân ngày sinh nhật của H. T nói: “Cậu không biết là chị của H bị ốm à? Người ta nói chị ấy bị AIDS. Tớ sợ lắm, nhỡ bị lây thì chết, tớ không đến đâu!”.**

**Em có đồng tình với T không? Vì sao?**

**A. Em không đồng tình với T. Vì đó là lời người ta nói với lại HIV/AIDS không lây qua con đường giao tiếp.**

B. Em đồng tình với T. Vì HIV/AIDS sẽ bị nhiễm khi tiếp xúc gần.

C. Em đồng tình với T. Vì T không nên đến nhà H khi chị của H bị AIDS.

D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 53: Trong buổi ngoại khóa phòng, chống nhiễm HIV/AIDS, các bạn lớp 8A bốc thăm câu hỏi sau: “Em hãy nêu những biện pháp phòng, tránh HIV/AIDS mà em biết?”. Em hãy giúp các bạn lớp 8A trả lời câu hỏi trên.**

A.Tránh tiếp xúc với máu của người đã bị nhiễm HIV/AIDS.

B. Không dùng chung bơm, kim tiêm.

C. Không quan hệ tình dục bừa bãi.

**D. Cả 3 biện pháp trên.**

**Câu 54: Gia đình A ở ngoại thành, chuyên trồng các loại rau, trong đó có dưa chuột. B về nhà A chơi và rủ A ra vườn hái dưa chuột. A can ngăn B và nói: “Vườn dưa này được phun nhiều thuốc trừ sâu và để bán chứ không ăn. B muốn ăn thì về vườn trồng dưa không phun thuốc của nhà mình”. Em có suy nghĩ gì về việc làm của gia đình A?**

A. Gia đình A phun quá nhiều thuốc trừ sâu sẽ ảnh hưởng đến chất lượng dưa chuột.

B. Việc làm này sẽ gây ngộ độc thực phẩm đối với người sử dụng.

C. Vì lợi nhuận trước mắt mà gia đình A đã không màng tới sức khỏe người tiêu dùng.

**D. Cả A, B, C.**

**Câu 55: Q nhặt được một túi xách nhỏ trong đó có tiền, một giấy căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H và các giấy tờ khác. Do đánh mất tiền đóng học phí, Q đã vứt giấy căn cước công dân và các giấy tờ khác, chỉ giữ lại tiền. Nếu em là bạn của Q, em sẽ khuyên Q như thế nào?**

A. Q có quyền sử dụng số tiền vì đó là tiền do Q đã nhặt được.

B. Q nên liên hệ với người mang tên Nguyễn Văn H để trả lại. Vì nhặt được của rơi phải trả lại cho chủ sở hữu hoặc báo cho cơ quan có trách nhiệm.

C. Q không cần trả lại cho chủ sở hữu vì đó là tài sản do Q nhặt được.

D. Q được lấy số tiền nhưng cần phải trả lại giấy tờ cho người đánh mất.

**Câu 56: Do có việc gấp, chị H đem chiếc xe đạp của mình ra cửa hàng cầm đồ để vay tiền. Đến hẹn, chị mang tiền đến trả để lấy lại xe nhưng chiếc xe của chị đã bị K – con trai ông chủ cửa hàng đem sử dụng làm gãy khung.**

**Theo em, K có được quyền sử dụng chiếc xe đó không? Ông chủ cửa hàng có những quyền gì đối với chiếc xe của chị H?**

A. K không có quyền sử dụng chiếc xe. Ông chủ cửa hàng có quyền sở hữu xe.

**B. K không có quyền sử dụng chiếc xe. Ông chủ cửa hàng có quyền giữ gìn, bảo quản xe.**

C. K có quyền sử dụng chiếc xe. Ông chủ cửa hàng có quyền định đoạt chiếc xe.

D. K có quyền sử dụng chiếc xe. Ông chủ cửa hàng có quyền sử dụng xe để đi.

 -HẾT-